

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162/2024/HS-PT

Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Hiệp

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 141/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thái T, sinh ngày 30/9/1994 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Q, huyện A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thái T1, sinh năm 1971 và bà Lê Thị H, sinh năm 1973; Vợ: Huỳnh Thị C, sinh năm 1994 (đã ly hôn), con: có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 02/5/2000 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1979 và bà Tăng Thị S, sinh năm 1975; Vợ: Võ Thị N, sinh năm 1999, con: có 01 người con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16h00 ngày 18/3/2024, trong lúc đang nhậu cùng nhau bị cáo Nguyễn Thái T rủ bị cáo Nguyễn Đức Đ đi trộm tài sản của Công ty TNHH T3 bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo Đ đồng ý và trực tiếp gọi điện thoại cho bị cáo Lê Bá A hỏi có mua dầu diesel không thì được bị cáo A hứa hẹn mua dầu với giá 500.000đ/can 30 lít, bán bao nhiêu thì bị cáo A mua bấy nhiêu, bị cáo Đ hỏi mượn can dầu rộng để đi hút dầu thì được bị cáo A chỉ chỗ để can cho bị cáo Đ đến lấy. Còn bị cáo T gọi điện thoại cho anh Trần Đình T2 hỏi mượn xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-050.22 để chở đồ về nhà bạn tại huyện V thì anh T2 đồng ý cho mượn. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-050.22 chở bị cáo Đ đến nhà bị cáo A để lấy can nhựa rộng. Đến khoảng 19h20 cùng ngày, bị cáo T chở bị cáo Đ đến khu đất đang san lấp thi công trụ sở Công an xã N thuộc xã N, thị xã N (do Công ty T3 thi công). Lúc này, bị cáo T và bị cáo Đ quan sát thấy xe ô tô tải ben biển kiểm soát 77C-187.28 đang đỗ cạnh xe máy đào tại bãi đất san lấp thi công công trình và xe ô tô tải ben biển kiểm soát 77H-010.86 đang đỗ tại bãi đất đối diện công trình không có người trông coi, bị cáo Đ đi bộ đến vị trí xe ô tô tải ben biển kiểm soát 77H-010.86 rồi tháo 02 bình ắc quy và 01 mô tơ điện, còn bị cáo T mang theo can nhựa rộng đến thùng dầu của xe ô tô tải ben biển kiểm soát 77C-187.28 hút dầu diesel trong thùng dầu của xe vào can nhựa, hút đầy 03 can nhựa loại 30 lít, đến can thứ tư khi hút khoảng 20 lít thì hết dầu, rồi cả hai tháo 02 bình ắc quy của xe biển kiểm soát 77C-187.28. Sau đó, cả hai bỏ tất cả tài sản đã chiếm đoạt lên xe ô tô tải ben biển kiểm soát 77C-050.22 rồi điều khiển xe đến nhà bị cáo A để bán số dầu trộm được cho bị cáo A. Khi đến nơi, bị cáo Đ phát hiện can nhựa chứa khoảng 20 lít dầu bị ngã đổ, trong can chỉ còn lại khoảng 10 lít dầu diesel nên đã đổ số dầu này vào thùng dầu xe ô tô tải do bị cáo Thiênmượn rồi mang 03 can dầu (chứa tổng cộng 90 lít dầu diesel) cất giấu tại chuồng bò nhà bị cáo A. Sau đó, cả hai về phòng trọ của bị cáo T ở phường Q, thành phố Q cất giấu 04 bình ắc quy, riêng 01 mô tơ được bị cáo Đ mang về cất giấu tại phòng trọ của mình.

Ngày 03/4/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã N có ấn kết"bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS, kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại trong vụ trộm cắp tài sản trên là 8.704.500đ. (trong đó 110 lít dầu diesel tại thời điểm bị thiệt hại có tổng trị giá 2.304.500đ).

* Về vật chứng vụ án:

- 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai N150 loại 12V-150Ah, 02 bình ắc quy hiệu GS N150 loại 12V-150Ah, 01 mô tơ điện model: MY1020, Voltage: 24VDC, Rated current: 26A (tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong)

và 100 (một trăm) lít dầu diesel đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 3 can nhựa rỗng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N chuyển giao cho cục thi hành án dân sự thị xã N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ, Lê Bá A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Thái T 04 (bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Đ 04 (bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Bá A 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 21/8/2024 các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân vào ngày 18/3/2024 các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH T3 gồm: 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai N, 02 bình ắc quy hiệu GS N150, 01 mô tơ điện và 110 lít dầu diesel với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.704.500đ. Đối với bị cáo Lê Bá A biết rõ dầu diesel mà bị cáo Đ hứa hẹn bán cho A là tài sản do bị cáo Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà có nhưng bị cáo A vẫn hứa hẹn tiêu thụ, đồng thời bị cáo A còn cung cấp công cụ là các can nhựa để giúp sức cho các bị cáo T, Đ thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 110 lít dầu diesel trị giá 2.304.500đ của Công ty TNHH T3 nên A là đồng phạm giúp

sức cho các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản trên. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã N đã kết án các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ, Lê Bá A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ, hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ, Lê Bá A cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên vụ án chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp mượn xe của anh Trần Đình T2, trực tiếp hút dầu diesel thùng dầu của xe vào can nhựa nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Đức Đ là người trực tiếp gọi điện thoại cho bị cáo Lê Bá A để thỏa thuận giá mua bán dầu, trực tiếp mượn công cụ là các can nhựa và trực tiếp tháo bình ắc quy, mô tơ điện nên bị cáo T và Đ đều giữ vai trò là người thực hành. Bị cáo Lê Bá A biết các bị cáo T, Đ chuẩn bị trộm cắp tài sản nhưng không ngăn cản mà còn cung cấp các can nhựa cho các bị cáo T, Đ thực hiện hành vi phạm tội với mục đích sau khi T, Đ lấy trộm được dầu thì A sẽ mua lại với giá thấp hơn thị trường nhằm để bán lại thu lợi bất chính, nên bị cáo A là đồng phạm với vai trò giúp sức, tuy nhiên A có vai trò thấp hơn hai bị cáo T, Đ. Các bị cáo T, Đ, A có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt hai bị cáo T, Đ mỗi bị cáo 04 tháng tù, là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đúng quy định pháp luật. Bị cáo T là người chủ mưu cầm đầu, bị cáo Đ giúp sức với vai trò tích cực nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo T, Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T 04 (Bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Đ 04 (Bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Thái T, Nguyễn Đức Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thị xã N;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân